TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2017/HS-ST
Ngày: 31/10/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Phương Minh**;

2. Bà **Lê Thị Thanh Hương**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Ngọc Mai**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh**- Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên toà công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2017/HSST ngày 11/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn Đ, sinh năm 1969;

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12;

Con ông: Vũ Văn S (đã chết) và bà Phạm Thị K, sinh năm 1934;

Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 và 01 con sinh năm 2014;

Tiền sự: Ngày 06/3/2017 Công an huyện Gia Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72/QĐ- XPHC, xử phạt Vũ Văn Đ 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc. Đ chấp hành xong vào ngày 17/3/2017.

Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2017 đến ngày 12/9/2017. Hiện bị cáo tại ngoại và chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 91 ngày 12/9/2017 của cơ quan CSĐT- công an huyện Gia Lộc. (Có mặt tại phiên tòa)

2. **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1969;

Created with DOC to PDF Trial
Order Licensed Version to Remove Waterm

Trú tại: Thôn C, xã G, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Con ông: Nguyễn Xuân L (đã chết) và bà Phạm Thị M, sinh năm 1940;

Có vợ: Đồng Thị X, sinh năm 1974 và 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2000;

Tiền sự: Ngày 06/3/2017 Công an huyện Gia Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ- XPHC xử phạt Nguyễn Văn Th 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc. Th chấp hành xong vào ngày 17/3/2017;

Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2017 đến ngày 12/9/2017. Hiện bị cáo tại ngoại và chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 92 ngày 12/9/2017 của cơ quan CSĐT- công an huyện Gia Lộc. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Lê Văn H, sinh năm 1980;

Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;

Con ông: Lê Xuân T, sinh năm 1953 và bà Lê Thị B, sinh năm 1957;

Có vợ Đỗ Thị N, sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004;

Tiền sư: Không;

Tiền án: Ngày 10/01/2010 Lê Văn H phạm tội Lưu hành tiền giả. Bản án số 10/2010/HSST, ngày 05/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt H 42 tháng tù về tội Lưu hành tiền giả. Ngày 31/8/2011, H được đặc xá.

Ngày 23/4/2013 Lê Văn H phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bản án số 67/2013/HSST, ngày 17/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt H 39 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Ngày 19/9/2016, H chấp hành xong hình phạt tù;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2017 đến ngày 12/9/2017. Hiện bị cáo tại ngoại và chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 93 ngày 12/9/2017 của cơ quan CSĐT- công an huyện Gia Lộc. (Có mặt tại phiên tòa)

Created with DOC to PDF Trial

4. Phạm Hữu S, sinh năm 1970

Trú tại: Thôn x, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Con ông: Phạm Hữu X (đã chết) và bà Phạm Thị D, sinh năm 1936;

Có vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1970 và 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1997;

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2017 đến ngày 12/9/2017. Hiện bị cáo tại ngoại và chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 94 ngày 12/9/2017 của cơ quan CSĐT- công an huyện Gia Lộc. (Có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Các bị cáo Vũ Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Lê Văn H, Phạm Hữu S đều bị VKSND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vũ Văn Đ và vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 có thuê ngôi nhà của anh Lê Xuân T, sinh năm 1975 *(hiện anh T đang đi lao động nước ngoài)* tại thôn T, xã T, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương để ở. Tối ngày 10/9/2017, gia đình Đ tổ chức ăn liên hoan tại nhà nên có mời các đối tượng Nguyễn Văn Th, Lê Văn H, Phạm Hữu S đến nhà ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn uống xong thì Đ, Th, H và S cùng ngồi chơi uống nước, nói chuyện tại nền nhà, còn chị H dọn dẹp nhà cửa, bát đĩa sau Đ vào phòng đi ngủ. Khoảng 23 giờ cùng ngày, trong khi ngồi chơi uống nước thì có người rủ đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm *(không xác định được người rủ)*, tất cả đều đồng ý. Do nhà không có bộ bài tú lơ khơ nên Đ đi ra quán bán hàng gần nhà mua 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài đem về. Sau Đ, các đối tượng Đ, Th, H và S cùng ngồi tại nền nhà của gia đình Đ và dùng bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài đánh bạc bằng hình thức "đánh phỏm" sát phạt nhau bằng tiền.

Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh "phỏm", cụ thể như sau: Dụng cụ đánh bạc là bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ quân A đến quân K. Khi bắt đầu chơi một người dùng bộ bài trộn đều rồi chia cho mỗi người 09 cây bài, riêng người chia bài có 10 cây bài và cũng là người đánh cây bài đầu tiên. Số bài còn lại úp vào giữa chiếu gọi là bài lọc. Người tiếp theo tùy vào bài của mình có thể "ăn" lá bài của người đánh trước để ghép thành "nhóm" hoặc bốc một lá bài trong bài lọc để ghép thành

Order Licensed Version to Remove Waterm

Created with DOC to PDF Trial

"phỏm" *(Phỏm là có 03 hoặc 04 quân bài giống nhau về số, hoặc từ 03 quân bài trở lên có thứ tự liên tục cùng chất)*, sau Đ phải đánh 01 lá bài cho người bên cạnh bên phải sao cho số bài trên tay còn

09 lá bài. Cứ như vậy cho đến khi bốc hết bài lọc bên dưới. Người nào có phỏm" thì hạ xuống, sau Đ cộng điểm, cách cộng điểm như sau: Cộng tất cả số điểm của những lá bài trên tay. Trong Đ, J tính 11 điểm, Q tính 12 điểm và K tính 13 điểm. Người nào có điểm nhỏ nhất trên bài là người Đ về nhất, người nhất được thu tiền 03 người còn lại, người nhỏ điểm thứ 2 về nhì phải trả cho người nhất 50.000đồng, người nhỏ điểm thứ 3 về 3 phải trả cho người nhất 100.000đồng và người có điểm lớn nhất về cuối cùng phải trả cho người nhất 150.000đồng. Người nào bài bị "cháy", tức *(bài không có phỏm)* trả cho người nhất 200.000đồng. Người nào bài "Ù" (bài tạo thành các phỏm, không có quân bài lẻ) thì ba người còn lại phải trả cho người "ù" 300.000đồng. Cứ như vậy mỗi ván bạc diễn ra trong khoảng thời gian 5 phút. Sau khi thanh toán tiền xong thì sắp lại bài và chơi ván mới. Người thắng của ván trước tiếp tục được chia bài.

Đến khoảng 1 giờ 20 phút, ngày 11/9/2017, lực lượng CSĐT- Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã T- huyện Gia Lộc phát hiện bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc. Thu giữ tại vị trí đánh bạc số tiền 6.700.000đồng *(Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng)* và 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài.

Các bị cáo khai, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Vũ Văn Đ có 2.200.000đồng; Nguyễn Văn Th có 2.100.000đồng; Lê Văn H có 1600.000đồng; Phạm Hữu S có 800.000đồng.

Như vậy, theo lời khai của các bị cáo, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.700.000đồng, phù hợp với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 6.700.000đồng.

Cáo trạng số 91/VKS-HS ngày 10/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội "Đánh bạc" và "Gá bạc" theo khoản 1 Điều 248 và khoản 1 Điều 249 BLHS; truy tố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 248 BLHS; truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th và Phạm Hữu S phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS.

Order Licensed Version to Remove Waterm

Created with DOC to PDF Trial

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội "Đánh bạc" và "Gá bạc"; các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Văn Th và Phạm Hữu S phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248, khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 50- BLHS.

Xử phạt Vũ Văn Đ từ 8 đến 10 tháng tù về tội Đánh bạc và từ 12 đến 15 tháng tù về tội Gá bạc. Tổng hợp hình phạt buộc Đ chấp hành hình phạt chung từ 20 đến 25 tháng tù được trừ 02 ngày tạm giữ còn phải chấp hành từ 19 tháng 28 ngày tù đến 24 tháng 28 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53- BLHS.

Xử phạt Lê Văn H từ 24 đến 27 tháng tù được trừ 02 ngày tạm giữ còn phải chấp hành từ 23 tháng 28 ngày tù đến 26 tháng 28 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53- BLHS.

Xử phạt Nguyễn Văn Th từ 7 đến 9 tháng tù được trừ 02 ngày tạm giữ còn phải chấp hành từ 6 tháng 28 ngày tù đến 8 tháng 28 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53; khoản 1, 2 Điều 60- BLHS.

Xử phạt Phạm Hữu S từ 6 đến 8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Hữu S cho UBND xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương nơi các bị cáo thường trú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69- Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248; khoản 3 Điều 249; Điều 30- BLHS; Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 3.000.000đồng đến 5.000.000đồng về tội Đánh bạc, từ 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng về tội Gá bạc. Tổng cộng từ 8.000.000đồng đến 12.000.000đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 248; Điều 30- BLHS; Xử phạt các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Văn Th, Phạm Hữu S từ 3.000.000đồng đến 5.000.000đồng sung

Order Licensed Version to Remove Waterm

Created with DOC to PDF Trial

quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 41 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.700.000 đồng; tịch thu, tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ A đến K bài cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ, ngày 10/9/2017 đến 1 giờ 20 phút, ngày 11/9/2017, tại nhà ở của Vũ Văn Đ ở thôn T, xã T, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Đ cùng các đối tượng Nguyễn Văn Th, Lê Văn H và Phạm Hữu S đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm. Đến khoảng 1 giờ 20 phút, ngày 11/9/2017, lực lượng CSĐT- công an huyện Gia Lộc phối hợp với công an xã T, huyện Gia Lộc phát hiện bắt quả tang các đối tượng đánh bạc. Thu giữ vật chứng gồm 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài từ A đến K và số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 6.700.000đồng.

Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền sử dụng cá nhân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện việc đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh "Phỏm" sát phạt nhau được thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo khai nhận mang đi đánh bạc phù hợp với số tiền Cơ quan điều tra - Công an huyện Gia Lộc bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc là 6.700.000đồng nên xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 6.700.000đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Đ, Th, H, S đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Văn H có 02 tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới do lỗi cố ý nên bị cáo chịu tình tiết định khung tăng nặng "tái phạm nguy hiểm" quy định tại khoản 2 Điều 248-BLHS. Riêng bị cáo Vũ Văn Đ đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa nay lại sử dụng chỗ ở của mình đang quản lý (do bị cáo và vợ

Order Licensed Version to Remove Waterm

Created with DOC to PDF Trial

là chị Nguyễn Thị H thuê của anh Lê Xuân T- hiện nay đang ở nước ngoài) cho các bị cáo khác đến đánh bạc. Hành vi Đ đã đủ đủ yếu tố cấu thành tội Gá bạc quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Xác định cáo trạng của VKSND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trong khi nhà nước ta coi Gá bạc và Đánh bạc là tội phạm hình sự, là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các vi phạm pháp luật khác.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia trong Đ có bị cáo bị truy tố độc lập về tội Gá bạc, có bị cáo bị truy tố độc lập về tội Đánh bạc. Đối với tội Gá bạc Vũ Văn Đ giữ vai trò độc lập. Đối với tội Đánh bạc xét thấy đây là vụ án có đồng phạm tham gia nhưng không có sự câu kết chặt chẽ nên xác định chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt nên HĐXX xem xét trên cơ sở lời khai của các bị cáo về số tiền đem đi đánh bạc để đánh giá vị trí, vai trò đối với các bị cáo. Bị cáo Vũ Văn Đ là người chuẩn bị 01 bộ bài tú lơ khơ, dùng nhà ở do mình quản lý để cho các đối tượng đánh bạc, sử dụng số tiền nhiều nhất tham gia đánh bạc nên Đ giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Văn H, Phạm Hữu S là người sử dụng số tiền nhiều thứ 2, 3, 4 tham gia đánh bạc nên Th, H, S giữ vai trò thứ 2,3,4 trong vụ án.

* Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Các bị cáo đều có nhân thân xấu: Bị cáo Vũ Văn Đ và Phạm Văn Th đều có tiền sự chưa được xóa. Ngày 06/3/2016 Công an huyện Gia Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72/QĐ-XPHC, xử phạt Vũ Văn Đ 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc. Đ chấp hành xong ngày 17/3/2017; Ngày 06/3/2016 Công an huyện Gia Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ- XPHC, xử phạt Phạm Văn Th 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc. Th chấp hành xong ngày 17/3/2017.

Bị cáo Lê Văn H có 02 tiền án chưa được xóa. Ngày 10/01/2010 Lê Văn H phạm tội Lưu hành tiền giả. Bản án số 10/2010/HSST, ngày 05/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt H 42 tháng tù về tội Lưu hành tiền giả. Ngày 31/8/2011, H được đặc xá.

Ngày 23/4/2013 Lê Văn H phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bản án số 67/2013/HSST, ngày 17/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt H 39 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông

Order Licensed Version to Remove Waterm

Created with DOC to PDF Trial

đường bộ. Ngày 19/9/2016, H chấp hành xong hình phạt tù;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46- BLHS, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết này cho tất cả các bị cáo khi xem xét, quyết định hình phạt. Các bị cáo Vũ Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Phạm Hữu S đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46- BLHS nên HĐXX áp dụng thêm cho các bị cáo khi xem xét, quyết định hình phạt. Bị cáo Vũ Văn Đ có mẹ đẻ là bà Phạm Thị K được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Bị cáo Nguyễn Văn Th có bố đẻ là ông Nguyễn Xuân L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo Phạm Hữu S có bố đẻ là ông Phạm Hữu X được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; mẹ đẻ là bà Phạm Thị D được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Nên các bị cáo Đ, Th, S được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm khoản 2 Điều 46- BLHS.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Đối với bị cáo Vũ Văn Đ là người dùng nhà ở của mình, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội như đi mua bộ bài tú lơ khơ để cho các đối tượng đánh bạc và là người sử dụng số tiền nhiều nhất tham gia đánh bạc. Đối với Nguyễn Văn Th sử dụng số tiền nhiều thứ 2 tham gia đánh bạc tiếp đến là H, S. Các bị cáo chỉ sử dụng số tiền thấp tham gia đánh bạc và đánh bạc trong thời gian ngắn. Tuy nhiên, bị cáo Đ, Th có tiền sự chưa được xóa, bị cáo H có hai tiền án chưa được xóa, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo Đ, Th, H ra khỏi đời sống của xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Phạm Hữu S, HĐXX thấy cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo các quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự, cho bị cáo có cơ hội tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

Order Licensed Version to Remove Waterm

Created with DOC to PDF Trial

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đ dùng nhà ở do mình quản lý để cho các đối tượng đánh bạc và cùng các bị cáo Th, H, S đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền. HĐXX xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 248, khoản 3 Điều 249 BLHS. Các bị cáo Th, H, S áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự.

- *Về xử lý vật chứng*: Qua trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ tổng số tiền trên chiếu bạc là 6.700.000đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân (từ A đến K) bài cũ đã qua sử dụng là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với ngôi nhà Vũ Văn Đ và vợ là chị Nguyễn Thị H thuê của anh Lê Xuân T tại thôn T, xã T, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương: quá trình xác minh anh T đã đi lao động nước ngoài, trước Đ không biết việc Đ sử dụng làm địa điểm đánh bạc. Chị Nguyễn Thị H (vợ của bị cáo Đ) không biết việc các bị cáo đánh bạc tại nhà ở do chị và bị cáo Đ quản lý nên không đặt ra việc xử lý là phù hợp. HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội Gá bạc, Đánh bạc. Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Văn H, Phạm Hữu S phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 50- BLHS.

Xử phạt Vũ Văn Đ 13 (Mười ba) tháng tù về tội Gá bạc và 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Vũ Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 22 (Hai mươi hai) tháng tù, được trừ 02 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 21 tháng 28 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33- BLHS.

Xử phạt Nguyễn Văn Th 08 (Tám) tháng tù, được trừ 02 ngày tạm giữ bị cáo còn phải chấp hành 7 tháng 28 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù

Created with DOC to PDF Trial
Order Licensed Version to Remove Waterm

tính từ ngày đi thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33- BLHS.

Xử phạt Lê Văn H 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, được trừ 02 ngày tạm giữ bị cáo còn phải chấp hành 24 tháng 28 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, 2 Điều 60- BLHS.

Xử phạt Phạm Hữu S 7 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Hữu S cho UBND xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 3 Điều 248; khoản 3 Điều 249; Điều 30- Bộ luật hình sự; Điều 357 và Điều 468- Bộ luật dân sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* về tội Đánh bạc và 5.000.000đ *(Năm triệu đồng)* về tội Gá bạc. Tổng cộng 8.000.000đồng sung quỹ Nhà nước;

Áp dụng khoản 3 Điều 248; Điều 30- Bộ luật hình sự; Điều 357 và Điều 468- Bộ luật dân sự.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Văn H và Phạm Hữu S mỗi bị cáo 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo Đ, Th, H và S phải nộp một lần số tiền trên kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu các bị cáo chậm thi hành đối với khoản tiền phạt trên thì phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 76- BLTTHS.

Xử: Tịch thu số tiền 6.700.000đồng sung quỹ Nhà nước; tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá (từ quân A đến quân K) bài cũ đã qua sử dụng *(đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc).*

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99.Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí

Order Licensed Version to Remove Waterm

Created with DOC to PDF Trial

số 97; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Xử các bị cáo Vũ Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Lê Văn H, Phạm Hữu S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo Vũ Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Lê Văn H và Phạm Hữu S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/10/2017).

Nơi nhận:
- VKSND, Công an, THADS huyện Gia Lộc;
- Các bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

BÙI QUÝ LONG

Created with DOC to PDF Trial
Order Licensed Version to Remove Waterm